

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

*(Ban hành theo Quyết định số 1885/QĐ-ĐHHD ngày 25/8/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)*

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành đào tạo:** Giáo dục Tiểu học/Primary Education
- 2. Mã ngành:** 7140202
- 3. Chứng nhận kiểm định:**
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy
- 6. Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
- 7. Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
- 8. Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân
- 9. Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân trình độ đại học ngành Giáo dục Tiểu học (GDTH) có phẩm chất chính trị, tư tưởng vững vàng, có đạo đức và lối sống lành mạnh, có sức khỏe, có kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong xu thế hội nhập và phát triển; có năng lực tự học, tự bồi dưỡng; có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên môn và phát triển năng lực nghề nghiệp để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Chương trình đào tạo ngành Đại học Giáo dục Tiểu học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm sau đây:

PO1: Người học được cung cấp hệ thống tri thức lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, chính sách, Pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng; tạo dựng được niềm tin vững chắc vào vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh.

PO2: Người học được cung cấp kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết Tiếng Anh để có khả năng giao tiếp được bằng Tiếng Anh trong các lĩnh vực đời sống, xã hội; các kiến thức về công nghệ số, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để vận dụng phù hợp, linh hoạt, sáng tạo với chuyên môn được đào tạo.

PO3: Người học được cung cấp kiến thức về các đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm lý học sư phạm, các kiến thức cơ bản về các hoạt động sư phạm trong nhà trường phổ thông để thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động phát triển nghề nghiệp trong trường phổ thông; các kiến thức về cơ cấu tổ chức, phân cấp, phân quyền trong các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, luật, văn bản dưới luật liên quan đến hoạt động giáo dục để vận dụng linh hoạt vào quá trình học tập và các hoạt động giáo dục trong tương lai.

PO4: Người học có kiến thức cơ bản về sự hình thành và quy luật phát triển của các hiện tượng tự nhiên, văn hóa, xã hội và môi trường con người nói chung; có hiểu biết sâu sắc về nét đặc trưng của tự nhiên, văn hóa và con người xứ Thanh.

PO5: Người học có kiến thức cơ bản của khối ngành khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên. Từ đó, hình thành ý tưởng, thiết kế, vận dụng và thực hiện các hoạt động giáo dục, dạy học ở các trường tiểu học trong bối cảnh toàn cầu hóa.

PO6: Người học có kiến thức chuyên sâu về các môn cơ sở ngành, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ sư phạm về giáo dục Tiểu học để phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành.

PO7: Người học có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, trình bày, làm việc nhóm, tự tu dưỡng đạo đức, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có kỹ năng lập kế hoạch và tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động vì môi trường xanh, hoạt động văn hoá, xã hội, từ thiện, đánh giá và điều chỉnh được bản thân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp.

PO8: Người học có kỹ năng lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể trong nhà trường và trong lớp học; có kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề thuộc chương trình giáo dục và tài liệu dạy học ở Tiểu học phục vụ thiết thực cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

PO9: Người học có phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong chuẩn mực của nhà giáo, tâm huyết và trách nhiệm với nghề nghiệp; tự học, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

PLO1: Phân tích và đánh giá được những kiến thức lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng HCM, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; vận dụng được những nguyên lý, những quy luật, những luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM cũng như chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.

PLO2: Đạt được trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT (mức điểm 4,0/10 theo định dạng đề thi được quy định tại Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT); sử dụng được các tài liệu bằng tiếng Anh để hỗ trợ và nâng cao hiệu quả học tập.

PLO3: Giải thích được kiến thức cơ bản về máy vi tính, mạng máy tính và Internet; sử dụng thành thạo các phần mềm tiện ích thông dụng (trình duyệt Web, thư điện tử, Microsoft WORD, Microsoft EXCEL, Microsoft POWERPOINT); sử dụng thành thạo một số hệ thống thông tin quản lý và công cụ hỗ trợ phục vụ học tập và công việc; ứng xử và hợp tác phù hợp trong môi trường số.

PLO4: Khái quát được các đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm lý học sư phạm, các kiến thức cơ bản về các hoạt động sư phạm trong nhà trường phổ thông; thiết kế được kế hoạch và tổ chức thực hiện được kế hoạch hoạt động giáo dục; vận dụng kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý hành chính nhà nước và quản lý giáo dục vào quá trình thực hiện nhiệm vụ nhà giáo, các hoạt động giáo dục trong các Nhà trường, các cơ sở giáo dục- đào tạo, phát triển năng lực nghề nghiệp và phong cách nhà giáo của của mình.

PLO5: Vận dụng được các kiến thức cơ bản về quốc phòng – an ninh, giáo dục thể chất trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống; hiểu biết về mối quan hệ giữa nhà trường và các bên liên quan để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh Tiểu học.

PLO6: Vận dụng được các kiến thức cơ bản ở các lĩnh vực toán học, ngôn ngữ và văn học, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên vào dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

PLO7: Định hướng và thực hiện được các nghiên cứu cơ bản về giáo dục tiểu học, vận dụng kết quả nghiên cứu vào việc đổi mới quá trình dạy học và giáo dục ở Tiểu học; thực hiện các nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học để phục vụ các hoạt động nghề nghiệp.

2. Kỹ năng

PLO8: Phân tích và phát triển chương trình giáo dục, dạy học ở trường Tiểu học; xây dựng thành thạo kế hoạch dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực; vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, phát triển năng lực của người học.

PLO9: Thiết kế, tổ chức được các hoạt động dạy học phù hợp với điều kiện cụ thể của học sinh và địa phương nhằm phát huy tính tích cực của học sinh trong học tập; phát hiện và giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục ở bậc Tiểu học. Thiết kế, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh Tiểu học và thực hiện dạy học phân hóa.

PLO10: Vận dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của người học trong học tập; lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học và các kỹ năng chuyên biệt đáp ứng yêu cầu đặc thù của bậc tiểu học.

PLO11: Áp dụng được kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: Kỹ năng dẫn dắt khởi nghiệp, kỹ năng tiếp cận và phục vụ cộng đồng, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và hiểu biết thực tiễn của trường phổ thông vào thực hiện các hoạt động dạy học và giáo dục. Cập nhật những thông tin về đổi mới giáo dục bậc Tiểu học trong nước và trên thế giới; vận dụng

đổi mới PPDH các môn học ở Tiểu học vào giảng dạy trong nhà trường, tạo tâm thế vững vàng trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Thái độ:

- Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức trách nhiệm công dân.

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt. Có tác phong sư phạm chuẩn mực. Biết cách hoà đồng và chia sẻ với mọi người, có tinh thần hợp tác làm việc vì mục tiêu chung; có thái độ cởi mở, thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc. Tự tin, bản lĩnh, năng động, sáng tạo, khẳng định năng lực của bản thân.

- Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn; thích ứng và hoà nhập với môi trường xã hội, cộng đồng

4. Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm

PLO13: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ về Giáo dục tiểu học; năng lực tổng kết sáng kiến kinh nghiệm từ thực tiễn thực hiện nhiệm vụ được giao; tự định hướng, thích ứng với các môi trường, hoàn cảnh làm việc; tham gia các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học.

PLO14: Đánh giá và tự đánh giá kết quả hoạt động nghề nghiệp của bản thân, đồng nghiệp, cơ sở giáo dục tiểu học; kết luận, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học. Sẵn sàng thích ứng trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập.

PLO15: Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; phát triển bản thân, chuyên môn nghiệp vụ và học tập suốt đời.

IV. KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP (của người tốt nghiệp)

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Giáo dục Tiểu học (Bậc Đại học), người học có khả năng:

- Làm giáo viên dạy các môn cơ bản và một số môn đặc thù trong các trường Tiểu học; làm tốt công tác chủ nhiệm, phụ trách Sao Nhi đồng, Đội TNTP Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học.

- Làm công tác quản lý giáo dục: chuyên viên Phòng GDTH thuộc Sở GD&ĐT, các Phòng giáo dục, các Trung tâm Giáo dục cộng đồng, các cơ sở giáo dục hòa nhập.

- Có thể học thêm để chuyển đổi nghề nghiệp hoặc kết hợp làm các công việc khác như: làm việc ở các thư viện, các Trung tâm chăm sóc tâm lý học sinh tiểu học, các Trung tâm tư vấn giáo dục v.v...

- Có khả năng nghiên cứu khoa học tại các viện khoa học và các cơ sở giáo dục.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

Có khả năng tiếp tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp học chuyên ngành:

- Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ để thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về Giáo dục tiểu học.

- Học chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành giáo dục Tiểu học để làm quản lí chuyên môn trong trường tiểu học, làm giảng viên trong các cơ sở đào tạo giáo viên tiểu học.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ngành Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

<http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc/tabid/326/specialized/39/Default.aspx>

<http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura/DaihocvaCaodang/tabid/423/StdId/32/Default.aspx>

<http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Khungchuongtrinh/CunhanSupham/tabid/428/frame/39/>

- Ngành Giáo dục Tiểu học Trường ĐHSPT Thành phố Hồ Chí Minh

<http://khoagdt.hcmup.edu.vn/>

- Ngành Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Vinh

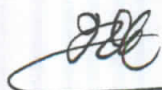
https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_%C4%90%E1%BA%A1i_h

<http://khoaspth.vinhuni.edu.vn/dao-tao/seo/khung-chuong-trinh-dao-tao-%E>

- Ngành Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên

<http://tieuhoc.dhsptn.edu.vn/>

TRƯỜNG KHOA



TS. Nguyễn Văn Đông

KT.HIỆU TRƯỞNG

P.HIỆU TRƯỞNG

